

Bản án số: 17/2025/HS-ST

Ngày 30-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Thượng

2. Ông Hoàng Văn Tuấn

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Trọng Thê - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên tham gia phiên toà:** ông Đỗ Xuân Long - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2025 đối với:

*** Bị cáo:** Nguyễn Cao Đ, sinh ngày: 25/3/2000; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: thôn LT, xã Đ, tỉnh Hưng Yên (xã T Tr, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình cũ); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Cao C, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1979; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giữ từ ngày 13/4/2025, đến ngày 19/4/2025 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 tỉnh Hưng Yên.

*** Người chứng kiến:**

- Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1959, trú tại số nhà 24, ngõ 428, đường Nguyễn Đức C và ông Lê Xuân H, sinh năm 1953, trú tại số nhà 05, ngõ 55, đường Uông Sỹ Đ, đều thuộc tổ dân phố số 4, xã Thái Thụy, tỉnh Hưng Yên (thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình cũ)

(Có mặt bị cáo; vắng mặt ông Th, ông H)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 13/4/2025, Nguyễn Cao Đ thuê một người đàn ông lái xe mô tô chở đến đường Nguyễn Công Tr, tổ dân phố số 4, xã Th, tỉnh Hưng Yên (thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình cũ) . Sau khi xuống xe, Đ đi bộ vào khu vực đường đê thì gặp một người đàn ông không quen biết để mua 1 gói ma túy đựng trong túi nilon trong suốt, loại Methamphetamine với giá 2000.000 đồng mục đích để sử dụng. Đ cho gói ma túy vào trong túi quần đang mặc rồi đi bộ trên đường đê tìm nơi vắng người để sử dụng thì bị tổ công tác của Công an thị trấn Diêm Điền (nay là Công an xã Thái Thụy) phát hiện, yêu cầu kiểm tra, Đ tự giác lấy gói ma túy trong túi quần giao nộp (lúc này khoảng 12 giờ 45 phút). Tổ công tác đã mời người chứng kiến việc lập biên bản, thu giữ vật chứng và dẫn giải Đ đến trụ sở Công an thị trấn Diêm Điền lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Bản kết luận giám định số 377/KL-KTHS ngày 17/4/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình: Vật chứng trong phong bì niêm phong thu giữ của Nguyễn Cao Đ gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2407 gam.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKSKV 07 ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên truy tố bị cáo Nguyễn Cao Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Cao Đ thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã kết luận và bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Cao Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự . . Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao Đ từ 01 (một) năm 09(chín)tháng tù đến 02(hai) năm tù thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2025.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Cao Đ được hoàn lại sau giám định.
- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Cao Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Cao Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố: Khoảng 12 giờ ngày 13/4/2025, bị cáo thuê một người đàn ông lái xe mô tô xe lên khu vực đường Nguyễn Công Trứ thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình mua của người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 200.000 đồng mục đích về sử dụng, khi đang đi bộ tại khu vực đường đề thì bị Công an bắt quả tang và thu giữ tang vật.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến ông Nguyễn Văn Thành và ông Lê Xuân Hải. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 13 giờ 15 phút ngày 13/4/2025 tại trụ sở Công an thị trấn Diêm Điền; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an thị trấn Diêm Điền lập ngày 13/4/2025; Kết luận giám định số số 377/KL-KTHS ngày 17/4/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Cao Đ mua khối lượng 0,2407 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Hưng Yên đã truy tố là đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, làm mất trật tự trị an xã hội, làm suy yếu sức khỏe con người và là nguồn gốc làm phát sinh những loại tội phạm khác, do đó cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý là đúng pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Cao Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Cao Đ 02(hai) năm tù thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy số toàn bộ số Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 377/KL-KTHS ngày 17/4/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình có đặc điểm như trong Biên bản giao, nhận vật chứng tài sản ngày 18/7/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7- Hưng Yên.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Cao Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Cao Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND - VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 7 - Hưng Yên;
- Chi cục THADS tỉnh Hưng Yên
- Công an tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Dung

